

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 16/2023/HSST

Ngày: 12-4-2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuần

Thẩm phán: Ông Huỳnh Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thanh.

2. Ông Nguyễn Trung Thành

3. Ông Lê Văn Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Ẽn – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 15/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 30/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th; Sinh ngày 10/10/1974; Tại tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Hẻm 141 Võ Nguyên Gi, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (Đã chết); có vợ Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2022 (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Minh T, luật sư của Văn phòng luật sư Minh T, thuộc đoàn luật sư tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Địa chỉ: Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

- Bị hại: Ông Hà Duy T, sinh năm 1970

Trú tại: Hẻm 141 Võ Nguyên Gi, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Quách Ngọc C, sinh năm 1979

Trú tại: Số 127 Võ Nguyên Gi, tổ 3 phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1975

Trú tại: Hẻm 141 Võ Nguyên Gi, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1974

Trú tại: Hẻm 206 Nơ Trang L, tổ 5, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt)

+ Ông Trần Thanh S, sinh năm 1967

Trú tại: Số 237 Trần Văn H, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt)

+ Ông Hà Huy T, sinh năm 1966

Trú tại: Số 263 U Rê, phường Trường Ch, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Phan Đăng Kh, sinh năm 1970

Trú tại: Tổ 5 phường Trường Ch, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Hà Văn Đ, sinh năm 1973

Trú tại: Đường Nguyễn Thiện Th nói dài, tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 ngày 23/8/2022, Nguyễn Văn Th (sinh năm: 1974, trú tại: Hẻm 141 Võ Nguyên Gi, tổ 3, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) cùng với Hà Duy T, Lê Văn H, Phạm Đăng Kh, Hà Huy T và Trần Thanh S uống bia tại quán nhậu bình dân tại số 127 đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Sau khi cả nhóm uống xong thùng bia thứ nhất (loại bia chai bằng thủy tinh của hãng bia Sài Gòn), sang thùng bia thứ hai uống được vài chai thì Hà Duy T nói với Nguyễn Văn Th là “*Địt mẹ mày, mày có bông hoa chuối không dám làm để nhậu mà đi bán lấy tiền về đưa cho vợ, không có tiền đi nhậu. Nếu là tao thì tao mua thêm con gà rồi gọi anh em đến nhậu*”, lúc này Th chỉ im lặng không nói gì. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, trong lúc mọi người đang gọi tính tiền để

chuẩn bị đi về thì ông T tiếp tục nói câu có hàm ý như câu trên nên Th bực tức. Th cúi xuống dùng 02 tay nhặt 02 vỏ chai bia (loại bia chai thủy tinh của hãng bia Sài Gòn) ở dưới gầm bàn. Sau đó cầm 02 vỏ chai bia (cầm ở vị trí cổ chai bia) đập vào nhau cho vỡ phần đáy chai ra rồi bước đến phía trước bên phải của ông T. Bị cáo Thường sử dụng tay trái giữ vào phần gáy của ông T (lúc này tay trái vẫn cầm 01 vỏ chai bia đã bị vỡ phần đáy), tay phải cầm chai bia đã bị vỡ phần đáy có các cạnh sắc nhọn đâm liên tiếp 02 nhát hướng từ dưới lên trên vào vị trí cổ của ông T. Nhát thứ nhất đâm trúng vào cổ của ông T sau đó rút vỏ chai bia ra và tiếp tục đâm nhát thứ hai hướng vào cổ ông T thì bị ông T dùng tay phải gạt ra nên không trúng. Lúc này mọi người vào can ngăn nên Thường ném 02 vỏ chai bia xuống nền nhà rồi chạy ra đường và được ông Tịnh chở về nhà. Còn ông T được mọi người chở đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 101/TgT-TTPY ngày 05/9/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Kon Tum kết luận: Hai sẹo vùng cổ trước từ trên xuống dưới là: Sẹo thứ nhất kích thước nhỏ: 02%, sẹo thứ hai kích thước nhỏ: 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định: 3,96%, làm tròn 04% (viết bằng chữ: Không bốn phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 vỏ chai bia có dòng chữ “BIA SAI GON” bằng thủy tinh đã bị đập vỡ.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSKT-P2 ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã phân tích, về nguyên nhân, hành vi, mục đích phạm tội, hậu quả mà bị cáo đã gây ra đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Qua đó vẫn giữ nguyên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Giết người” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 57; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 07 năm đến 08 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/10/2022).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai bia có dòng chữ “BIA SAI GON” bằng thủy tinh đã bị đập vỡ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Luật sư bào chữa của bị cáo trình bày:

Đồng ý về tội danh như đại diện viện kiểm sát đã truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị hại có một phần lỗi là đã có lời nói đùa quá đáng lặp lại hai lần, bản thân bị cáo hành động đâm bị hại không quyết liệt thương tích của bị hại chỉ 4% mang tính hù dọa, hành vi giết người của bị cáo thuộc trường hợp chưa đạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác như đại diện viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá. Do vậy, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án 6 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Th đồng ý với những nội dung, ý kiến của Luật sư bào chữa và không có ý kiến gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử, có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì trước đó, nhưng vào khoảng 15 giờ ngày 23/8/2022 trong lúc ngồi uống rượu chỉ vì bị hại có câu nói đùa với bị cáo là *“Địt mẹ mày, mày có bông hoa chuối không dám làm để nhậu mà đi bán lấy tiền về đưa cho vợ, không có tiền đi nhậu. Nếu là tao thì tao mua thêm con gà rồi gọi anh em đến nhậu”*. Do bị hại nói đến 2 lần nên bị cáo cho rằng bị hại khinh mình nghèo. Trong lúc mọi người đang tính tiền để chuẩn bị đi về thì bị cáo Th đã dùng 02 tay cầm ở phần cổ 02 chai bia đập vào nhau làm vỡ phần đáy chai bia, tạo thành các cạnh sắc nhọn, nham nhở sau đó nhằm vào vị trí cổ của ông T đâm liên tiếp 02 nhát. Nhát thứ nhất trúng vào cổ ông T, nhát thứ hai do ông T dùng tay phải gạt ra nên không trúng. Hậu quả gây thương tích cho bị hại Tân là 4%.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, qua câu nói đùa của bị hại trong lúc uống rượu, bị cáo dùng vỏ chai

bia vỡ là vật sắc nhọn đâm vào cổ của bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể con người. Hành vi của bị cáo là cố ý, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được việc dùng vỏ chai bia vỡ có các cạnh sắc nhọn đâm liên tiếp vào vùng cổ họng sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Bị cáo đâm hai nhát, nhưng bị hại đã đỡ được một nhát và bị cáo chỉ dừng lại khi được mọi người can ngăn. Do đó, việc bị hại T không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Theo Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi đâm vào vị trí trọng yếu trên cơ thể bị hại của bị cáo là hành vi giết người. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với tổng số tiền 6.000.000đ, người bị hại cũng nhận thức việc có lời nói đùa quá đáng nên cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội thấy rằng: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với các hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tính mạng, sức khỏe con người.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, hậu quả chết người chưa xảy ra chỉ gây ra thương tích cho bị hại là 04%. Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử, sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đ. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 vỏ chai bia có dòng chữ “BIA SAI GON” bằng thủy tinh đã bị đập vỡ. Đây là vỏ chai bia tại quán nhậu của anh C là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 57; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th **6 (sáu)** năm **6 (sáu)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/10/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ chai bia vỡ phần đáy, ½ vỏ chai bia có dòng chữ “BIA SAI GON”, loại chai thủy tinh của hãng bia Sài Gòn màu nâu, có các đường vỡ nham nhở, sắc nhọn (Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum ngày 20/3/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 12/4/2023) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để yêu cầu giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐTCA t. Kon Tum;
- Phòng THAHS & HTTPCA t. Kon Tum;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA t. Kon Tum;
- Cục THADS t. Kon Tum;
- Trại tạm giam CA t. Kon Tum;
- UBND phường Duy Tân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thuấn

